

Hà Nội, ngày 28 tháng 9 năm 2020

THÔNG BÁO KẾT QUẢ XÁC NHẬN KIẾN THỨC AN TOÀN THỰC PHẨM NGÀY 25/9/2020

STT	Họ và tên	Nam/Nữ	Số CMND			Điểm XNKT		Kết quả
			Số CMND	Ngày, tháng, năm cấp	Nơi cấp	KT chung	KT chuyên ngành	
I	Công ty TNHH thương mại và dịch vụ TBD Việt Nam Kiot 13, tòa V1, chung cư The Vesta Phú Lâm, phường Phú Lâm, quận Hà Đông, Hà Nội							
1	Nguyễn Ngọc Duy	Nam	034083008722	20/7/2017	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	19/20	8/10	Đạt
2	Trần Văn Thế	Nam	162518419	23/6/2014	CA. Tỉnh Nam Định	19/20	9/10	Đạt
II	Công ty TNHH thương mại V-Food Hà Nội Số 7 ngách 191/41, ngõ 191 đường Thạch Bàn, phường Thạch Bàn, quận Long Biên, Hà Nội							
3	Hoàng Thị Hoài Phương	Nữ	142884437	29/5/2014	CA. Tỉnh Hải Dương	20/20	9/10	Đạt
4	Nguyễn Hùng Cường	Nam	132413013	18/02/2016	CA. Tỉnh Phú Thọ			Bỏ thi
5	Đào Mỹ Linh	Nữ	013160472	02/3/2009	CA. TP Hà Nội	19/20	7/10	Không đạt
III	Công ty TNHH sản xuất và thương mại Cát Tường Số 389 Trương Định, phường Tân Mai, quận Hoàng Mai, Hà Nội							
6	Trần Thảo Nguyên	Nam	022082003194	16/01/2017	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	20/20	9/10	Đạt
7	Trần Chí Cường	Nam	001070002461	16/6/2015	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	20/20	10/10	Đạt
IV	Công ty TNHH phát triển trà Đức Quân Số nhà 30, ngách 48, ngõ 28 Phố Đại Linh, phường Trung Văn, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội							
8	Hoàng Xuân Anh	Nam	121543329	03/8/2013	CA. Tỉnh Bắc Giang	20/20	9/10	Đạt
9	Nguyễn Đức Hải	Nam	142826546	27/5/2014	CA. Tỉnh Hải Dương	20/20	10/10	Đạt

V	Công ty TNHH thương mại và phân phối Đông Dương Số 123 Đặng Tiến Đông, phường Trung Liệt, quận Đống Đa, Hà Nội							
10	Lê Thị Thảo	Nữ	173918612	30/01/2010	CA. Tỉnh Thanh Hóa	20/20	10/10	Đạt
11	Trần Thị Tuyết	Nữ	132010266	05/6/2006	CA. Tỉnh Phú Thọ	20/20	7/10	Không đạt
12	Bàn Thanh Thủy	Nữ	073555742	23/02/2017	CA. Tỉnh Hà Giang	20/20	10/10	Đạt
13	Nguyễn Thị Huyền	Nữ	031300005205	01/11/2017	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	20/20	10/10	Đạt
14	Cao Hồng Vân	Nữ	120984861	23/9/2015	CA. Tỉnh Bắc Giang			Bỏ thi
15	Vũ Thị Lan	Nữ	001162012368	20/7/2017	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	17/20	7/10	Không đạt
VI	Công ty TNHH kinh doanh thương mại và dịch vụ An Nguyên Số 51N8 tập thể công ty Xây dựng số 2, phường Cổ Nhuế 2, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội							
16	Nguyễn Ngọc Ninh	Nam	001083004005	23/9/2014	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	19/20	9/10	Đạt
17	Phạm Thị Kim Anh	Nữ	013505365	11/02/2012	CA. TP Hà Nội	19/20	8/10	Đạt
VII	Công ty cổ phần đầu tư My Way - Thực phẩm sạch Youmart Số 13, Lô BT1, KĐT Mễ Trì Hạ, phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội							
18	Hà Thị Hương	Nữ	012869669	21/4/2006	CA. TP Hà Nội			Bỏ thi
19	Vũ Thị Hương	Nữ	173829882	02/10/2009	CA. Tỉnh Thanh Hóa			Bỏ thi
20	Trần Thị Hiền	Nữ	038191014689	06/3/2020	Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội			Bỏ thi
21	Nguyễn Khắc Thắng	Nam	038088004381	01/3/2017	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư			Bỏ thi
22	Tạ Văn Cương	Nam	037091001759	12/01/2017	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư			Bỏ thi
VIII	Công ty cổ phần thương mại Thành Thành Công – Chi Nhánh Miền Bắc Lầu 7, tòa nhà CDS Tower, 477 Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội							
23	Nguyễn Văn Vinh	Nam	001084014608	12/4/2016	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	18/20	10/10	Đạt
24	Nguyễn Hữu Đương	Nam	001086013237	07/7/2016	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	7/20	7/10	Không đạt

25	Lê Thị Nhung	Nữ	013054085	12/3/2008	CA. TP Hà Nội	18/20	9/10	Đạt
IX	Công ty cổ phần Hà Nội Foods Việt Nam Số nhà 83 ngõ 50 Mễ Trì Thượng, phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội							
26	Nguyễn Minh Sơn	Nam	001090021304	08/11/2017	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	19/20	10/10	Đạt
27	Hoàng Thị Vân	Nữ	036183000241	23/9/2014	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	18/20	7/10	Không đạt
28	Đào Thị Lan Anh	Nữ	063238406	07/5/2012	CA. Tỉnh Lào Cai	17/20	10/10	Đạt
29	Đinh Công Khánh	Nam	035087001426	25/11/2016	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	19/20	9/10	Đạt
30	Hoàng Kim Cương	Nam	132317792	12/11/2013	CA. Tỉnh Phú Thọ	16/20	6/10	Không đạt
31	Nguyễn Vũ Huệ	Nam	001069005458	03/12/2015	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	19/20	8/10	Đạt
32	Phan Thị Tuyết	Nữ	187064324	16/11/2008	CA. Tỉnh Nghệ An	17/20	6/10	Không đạt
33	Trịnh Thị Thu Trang	Nữ	187750112	11/6/2020	CA. Tỉnh Nghệ An			Bỏ thi
34	Đặng Đình Phúc	Nam	001083005904	02/7/2018	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	20/20	8/10	Đạt
35	Hà Văn Nghĩa	Nam	135880672	16/3/2013	CA. Tỉnh Vĩnh Phúc	18/20	9/10	Đạt
36	Trần Thị Huyền	Nữ	038188014221	01/10/2019	Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội	20/20	10/10	Đạt
37	Tổng Thị Tâm	Nữ	001168010390	19/6/2017	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư			Bỏ thi
38	Nguyễn Thu Thanh	Nữ	001185021756	12/12/2017	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư			Bỏ thi
39	Nguyễn Thị Hân	Nữ	001189019306	07/3/2019	Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội	19/20	10/10	Đạt
40	Nguyễn Thị Mai	Nữ	117397282	08/6/2011	CA. TP Hà Nội	19/20	9/10	Đạt
41	Nguyễn Thị Phương	Nữ	001190008345	28/6/2016	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	19/20	9/10	Đạt

42	Hoàng Thị Đước	Nữ	001182032046	25/9/2019	Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội	13/20	4/10	Không đạt
43	Nguyễn Thị Răm	Nữ	034185000730	16/12/2014	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư			Bỏ thi
44	Nguyễn Thị Bình	Nữ	017065528	13/8/2009	CA. Tỉnh Hà Tây	15/20	9/10	Không đạt
45	Lê Thị Vui	Nữ	034174003766	15/11/2016	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư			Bỏ thi
46	Nguyễn Thị Quyên	Nữ	001186028320	09/7/2019	Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội	20/20	10/10	Đạt
47	Hoàng Thị Tiền	Nữ	001179017500	20/11/2017	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	9/20	4/10	Không đạt
48	Hoàng Thị Huệ	Nữ	00168017970	07/02/2020	Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội	5/20	9/10	Không đạt
49	Nguyễn Thị Tài	Nữ	001178022749	7/4/2020	Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội	18/20	9/10	Đạt
50	Nguyễn Thị Dàng	Nữ	001189020153	08/5/2019	Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội	10/20	1/10	Không đạt
51	Nguyễn Thị Tám	Nữ	011568812	19/12/2013	CA. TP Hà Nội	4/20	6/10	Không đạt
52	Nguyễn Thị Điều	Nữ	001176010251	28/6/2016	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	15/20	7/10	Không đạt
53	Nguyễn Thị Liên	Nữ	001173008715	15/6/2016	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	19/20	9/10	Đạt
X	Công ty TNHH CZ PHARMA Số 15/12/98 phố Nguyễn Ngọc Nại, phường Khương Mai, quận Thanh Xuân, Hà Nội							
54	Lê Thị Thanh Tâm	Nữ	122241535	23/11/2013	CA. Tỉnh Bắc Giang	20/20	8/10	Đạt
55	Nguyễn Văn Mạnh	Nam	026093004810	19/9/2019	Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội	20/20	8/10	Đạt
56	Đặng Thị Hạnh	Nữ	142845471	23/10/2012	CA. Tỉnh Hải Dương	20/20	9/10	Đạt
57	Đào Việt Nam	Nam	132262878	11/6/2011	CA. Tỉnh Phú Thọ	20/20	9/10	Đạt
58	Chu Đình Duẩn	Nam	132378530	11/10/2016	CA. Tỉnh Phú Thọ	20/20	10/10	Đạt

59	Hà Minh Vỹ	Nam	061034883	09/11/2017	CA. Tỉnh Yên Bái	20/20	9/10	Đạt
XI	Công ty TNHH một thành viên xuất nhập khẩu IRUM Việt Nam Số 79a, ngõ 66 phố Ngọc Lâm, phường Ngọc Lâm, quận Long Biên, Hà Nội							
60	Lê Thị Thương	Nữ	173217218	02/11/2009	CA. Tỉnh Thanh Hóa	20/20	9/10	Đạt
61	Đỗ Văn Vững	Nam	012212218092	16/02/2012	CA. TP Hà Nội	19/20	8/10	Đạt
XII	Công ty TNHH XNK TONGIN Số 79a, ngõ 66 phố Ngọc Lâm, phường Ngọc Lâm, quận Long Biên, Hà Nội							
62	Cao Hoài Ly	Nữ	132125359	28/3/2008	CA. Tỉnh Phú Thọ	19/20	9/10	Đạt
63	Nguyễn Đức Bộ	Nam	112224359	12/5/2012	CA. TP Hà Nội	19/20	9/10	Đạt
64	Trần Ngọc Quỳnh	Nam	182386732	04/5/2019	CA. Tỉnh Nghệ An	18/20	8/10	Đạt
65	Bùi Văn Tứ	Nam	168185028	20/8/2015	CA. Tỉnh Hà Nam	18/20	8/10	Đạt

Tổng hợp: 65 người đăng ký tham gia XNKT, Trong đó: 53 người tham gia, 12 người bỏ thi, 39 người đạt, 14 người không đạt.

NGƯỜI LẬP BIỂU



Đặng Thị Phương Loan

TRƯỞNG PHÒNG QLCL



Lê Đình Khản

KT. CHI CỤC TRƯỞNG
PHÓ CHI CỤC TRƯỞNG



Ngô Đình Loát